

Bản án số: 126/2022/HS-ST

Ngày: 24 - 10 - 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lý Văn Hùng
2. Ông Nguyễn Chí Lin

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Hồ Văn T**, sinh ngày 20/02/1993, tại Đồng Tháp;

Nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Hồ Văn L và bà Văn Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2022 cho đến nay (có mặt).

**2. Lâm Sà R**, sinh ngày 17/10/1995, tại Sóc Trăng;

Nơi cư trú: Ấp Bắc Dàn, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Khơ me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm H và bà Kim Thị P; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2022 cho đến nay. (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Trần Gia D, sinh

năm 1982. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp H, xã T huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt)

2/ Nguyễn Minh K, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R cùng nhau thuê và ở chung phòng trọ số 22, nhà trọ biển hiệu Y thuộc ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An do ông Trần Gia D làm chủ.

Ngày 13/7/2022, các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R bàn bạc mua chất ma túy về để cùng nhau sử dụng, nhưng do cả hai không có tiền nên bị cáo R nói với bị cáo T cầm cố điện thoại di động của bị cáo T lấy tiền mua chất ma túy, đến khi nào R có tiền sẽ trả lại cho bị cáo T ½ số tiền này để bị cáo T nhận lại điện thoại đã cầm cố; bị cáo T đồng ý. Bị cáo T đem điện thoại hiệu Vivo (loại màn hình cảm ứng) đến cửa hàng điện thoại gần đó cầm cố được 600.000 đồng. Sau đó, bị cáo T đi xe buýt đến khu vực ngã tư Bà Hom thuộc quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua 600.000 đồng chất ma túy từ một người thanh niên không xác định được nhân thân, lại lịch được 04 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất ma túy. Bị cáo T cất chất ma túy vừa mua được vào túi quần sau bên trái đang mặc trên người và đi xe buýt về phòng trọ số 22 nhà trọ Y và đưa cho bị cáo R xem 04 gói ma túy đã mua được rồi tiếp tục cất vào túi quần đang mặc trên người. Bị cáo T treo chiếc quần Jeans có cất giấu ma túy lên tường trong phòng trọ.

Đến khoảng 18 giờ ngày 16/7/2022, bị cáo T mặc lại chiếc quần Jeans có cất giấu ma túy mặc vào người rồi đem 04 gói ma túy này ra, để xuống nền gạch trong phòng trọ, bỏ một ít vào dụng cụ sử dụng, rồi cùng sử dụng với bị cáo R. Chất ma túy còn lại bị cáo T cất giấu vào túi quần mặc trên người. Đến khoảng 14 giờ 40 phút ngày 17/7/2022, lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ số 22 nhà trọ Y mà các bị cáo T và R thuê, qua kiểm tra phát hiện 04 gói nylon hàn kín hai đầu nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng vụ án.

Vật chứng vụ án tạm giữ gồm: 04 gói nylon màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy dạng đá; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Kết quả kiểm tra nước tiểu của bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 25/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

“Tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói nylon hàn kín hai đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1.2093 gam, loại Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật sau giám định có khối lượng 0.8915gam, được niêm phong và vỏ bao đựng mẫu vật được niêm phong

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Hồ Văn T mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2022; xử phạt bị cáo Lâm Sà R mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2022; áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, đây là vụ án đồng phạm nên khi áp dụng hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử phân tích vai trò của từng bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định có khối lượng 0.8915 chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu vật của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Hồ Văn T, Lâm Sà R không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với người nam thanh niên có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo Hồ Văn T do không xác định được nhân thân lai lịch, chỉ có lời khai của bị cáo Hồ Văn T nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Trần Gia D có hành vi cho các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R thuê phòng trọ số 22 nhưng ông D không biết việc các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R cất giấu chất ma túy trong phòng, nên hành vi của Trần Gia D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm có liên quan.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo T và bị cáo R: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 17 tháng 07 năm 2022 cùng với bản kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 25/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 17/7/2022, tại phòng trọ số 22 nhà trọ biển hiệu Y của Trần Gia D thuộc ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1.2093 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng vụ án

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân các bị cáo. Các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của các bị cáo T và R cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, phạm tội không có sự cấu kết chặt chẽ nhau, trong đó các bị cáo T và R đều là những người thực hành.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo hưởng T tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về T tiết tăng nặng: Các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R phạm tội không có T tiết tăng nặng.

[4.2] Về T tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, xem xét áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo Hồ Văn T, Lâm Sà R có lời trình bày không có thu nhập ổn định nên

Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Đối với mẫu vật sau giám định có khối lượng 0.8915 chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu vật của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại là chất cấm và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[8]. Đối với người nam thanh niên có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo Hồ Văn T do không xác định được nhân thân lai lịch, chỉ có lời khai của bị cáo Hồ Văn T nên không có căn cứ xử lý nên không xem xét.

Đối với Trần Gia D có hành vi cho các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R thuê phòng trọ số 22 nhưng ông D không biết việc các bị cáo Hồ Văn T và Lâm Sà R cất giấu chất ma túy trong phòng, hành vi của Trần Gia D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm có liên quan nên không xem xét.

[9]. Xét quan hệ m của Kiể m ất vãn tạ i phẩn tịa ỉ ph hợ p ẫn Hộ i ồ ng ất xử ghi nhậ n

[10]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, 17, 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2022.

- Xử phạt: Bị cáo Lâm Sà R 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2022.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R 45 ngày kể từ ngày tuyên án (24/10/2022) để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0.8915 chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu vật của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 04 ngày 05/10/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Lâm Sà R mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh **Sóc Trăng, Đồng Tháp;**
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Kim Thanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Trần Thị Kim Thanh**

**Nguyễn Thị Rạt – Nguyễn Thanh Hoàng**

**HẨM  
PHÁN  
– CHỦ  
TỌA  
PHIÊN  
TÒA**

**Trần  
Thị  
Kim  
Thanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Rạt – Nguyễn Thanh Hoàng**

**Trần Thị Kim Thanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Rạt – Nguyễn Thanh Hoàng**

**Trần Thị Kim Thanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Rạt – Nguyễn Thanh Hoàng**

**Trần Thị Kim Thanh**



